



**BAKER TILLY  
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 2 Trương Sơn Kt. W. 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Hanoi : 40 Giảng Võ St., Đống Đa Dist., Hanoi City  
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khánh Dư St., Nha Trang City  
Branch in Cần Thơ : 162C/4 Trần Ngọc Quế St., Cần Thơ City  
www.a-c.com.vn

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN  
TP. HỒ CHÍ MINH**

Số: 10745  
**ĐẾN** Ngày: 31/3/14  
 Chuyển: 442  
 Số: .....

Số: 0429/2014/BCTC-KTTV

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ LIÊN HIỆP VẠN CHUYÊN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty cổ phần đại lý liên hiệp vạn chuyên (viết tắt là Công ty cổ phần Gemadept) bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần đại lý liên hiệp vạn chuyên (Công ty mẹ) và Báo cáo tài chính của các công ty con (danh sách công ty con được trình bày ở thuyết minh 1.5) (gọi chung là Tập đoàn), được lập ngày 25 tháng 3 năm 2014, từ trang 13 đến trang 67, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

*Kho Linh*  
*[Signature]*

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần đại lý liên hiệp vạn chuyên**

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần đại lý liên hiệp vạn chuyên chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần đại lý liên hiệp vạn chuyên xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.



**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần đại lý liên hiệp vạn chuyên cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



To: Mr S Lich

1/9

BÁO CÁO KIỂM TOÁN (tiếp theo)

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày; phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.



Nguyễn Văn Đông - Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0100-2013-008-1

Phạm Hoa Đăng - Kiểm toán viên  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0954-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2014



**CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT**

Địa chỉ: Số 6 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013


**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Năm 2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số tiền	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		2.528.365.531.335	2.583.237.815.898
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		3.227.946.110	2.773.045.378
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		2.525.137.585.225	2.580.464.770.520
4. Giá vốn hàng bán	11		2.080.283.794.537	2.124.875.893.783
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		444.853.790.688	455.588.876.736
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		185.165.382.746	110.825.679.125
7. Chi phí tài chính	22		185.090.837.398	190.547.947.209
Trong đó: chi phí lãi vay	23		115.012.371.047	143.502.583.899
8. Chi phí bán hàng	24		24.388.424.627	16.657.162.630
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		232.090.920.911	255.262.816.357
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		188.538.990.498	103.946.629.666
11. Thu nhập khác	31		43.505.248.718	155.559.635.860
12. Chi phí khác	32		27.539.088.997	118.719.379.146
13. Lợi nhuận khác	40		15.966.159.720	36.840.256.714
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		1.033.463.638	7.295.817.726
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		205.538.613.857	148.082.704.106
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		60.433.335.047	28.006.723.132
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(58.846.585.446)	5.514.264.647
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		203.951.864.256	114.501.716.327
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		11.749.197.404	10.751.838.585
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	62		192.202.666.853	103.749.877.743
19. Lợi cơ bản trên cổ phiếu	70		1.698	948

  
Trương Như Nguyễn  
Người lập báo cáo

  
Nguyễn Minh Nguyệt  
Kế toán trưởng



  
Đỗ Văn Ninh  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2014